

HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

**[Tên dự án]**

**BÁO CÁO NGHIÊN CỨU TÍNH KHẢ THI**

**Mã dự án: [MaDA]**

**Mã tài liệu: [MaTailieu]**

**Phiên bản tài liệu: [v1.0]**

**Hà Nội, [tháng/năm]**

**Bảng ghi nhận sự thay đổi của tài liệu**

| **Thời gian thay đổi** | **Nội dung thay đổi** | **Lý do** | **Phiên bản bị thay đổi** | **Mô tả sự thay đổi** | **Phiên bản mới** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | **0.8** |  | **0.9** |
|  |  |  | **0.9** |  | **1.0** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**Trang ký**

Người lập: [Họ và tên] Ngày

[Chức vụ]

Người xem xét: [Họ và tên] Ngày

[Chức vụ]

Người xem xét: [Họ và tên] Ngày

[Chức vụ]

Người xem xét: [Họ và tên] Ngày

[Nhóm trưởng]

Người phê duyệt: [Họ và tên] Ngày

[Giáo viên hướng dẫn]

MỤC LỤC

[1. GIỚI THIỆU 5](#_Toc322243440)

[1.2. Phạm vi tài liệu 5](#_Toc322243441)

[1.3. Thuật ngữ và các từ viết tắt 5](#_Toc322243442)

[1.4. Tài liệu tham khảo 5](#_Toc322243443)

[1.5. Mô tả tài liệu 5](#_Toc322243444)

[2. TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN VÀ PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI 6](#_Toc322243445)

[2.1. Yêu cầu chung của phần mềm 6](#_Toc322243446)

[2.2. Mục tiêu của dự án 6](#_Toc322243447)

[2.3. Những vấn đề cần giải quyết 6](#_Toc322243448)

[2.4. Phương án triển khai 6](#_Toc322243449)

[3. PHÂN TÍCH TÍNH KHẢ THI 7](#_Toc322243450)

[3.1. Khả thi về kinh tế 7](#_Toc322243451)

[3.2. Khả thi về kỹ thuật và công nghệ 7](#_Toc322243452)

[3.3. Khả thi về pháp lý 7](#_Toc322243453)

[3.4. Tính khả thi về hoạt động 8](#_Toc322243454)

[3.5. Khả thi về thời gian 8](#_Toc322243455)

[4. KẾT LUẬN VỀ TÍNH KHẢ THI 9](#_Toc322243456)

[5. PHỤ LỤC 10](#_Toc322243457)

# 1. GIỚI THIỆU

1.1. Mục đích tài liệu

[Mục này giới thiệu mục đích của tài liệu. Thường chỉ đơn giản là định nghĩa “đây là báo cáo tính khả thi về dự án phần mềm XYZ”.]

## 1.2. Phạm vi tài liệu

[Nêu tác dụng, sự ảnh hưởng của tài liệu (là căn cứ để lập dự án, phân tích yêu cầu, thiết kế, triển khai, v.v.)]

## 1.3. Thuật ngữ và các từ viết tắt

[Định nghĩa các thuật ngữ và từ viết tắt sẽ dùng trong tài liệu]

| **Thuật ngữ** | **Định nghĩa** | **Giải thích** |
| --- | --- | --- |
| CNTT | Công nghệ thông tin |  |
| CNPM | Công nghệ phần mềm |  |
| CSDL | Cơ sở dữ liệu | Nơi lưu trữ thông tin và cho phép truy cập |
| …. | ….. | …. |

## 1.4. Tài liệu tham khảo

[Nêu các tài liệu là căn cứ để lập nên báo cáo này. Nên mô tả dưới dạng bảng (Tên, nguồn, ngày phát hành,…)]

## 1.5. Mô tả tài liệu

[Mô tả cấu trúc của báo cáo này, các phần chứa gì, miêu tả gì, có mục đích gì]

# 2. TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN VÀ PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI

## 2.1. Yêu cầu chung của phần mềm

[Phát biểu yêu cầu chung, khái quát của phần mềm]

## 2.2. Mục tiêu của dự án

[Dự án phần mềm được xây dựng nhằm đạt được mục tiêu lớn nào (theo chiến lược, khẳng định tính khả thi, phát triển thương hiệu,…). ]

## 2.3. Những vấn đề cần giải quyết

[Mô tả những vấn đề, những khó khăn dự kiến cần giải quyết về công nghệ, kinh tế, nguồn lực, tiến độ khi thực hiện dự án]

## 2.4. Phương án triển khai

[Đưa ra phương án triển khai dự án (tự triển khai, thuê, mua hay phối hợp thực hiện,…)]

# 3. PHÂN TÍCH TÍNH KHẢ THI

[Trong phần này sẽ phân tích tính khả thi của phương án đã đề xuất trên các khía cạnh khác nhau (Biện luận phương án trong mục 2.4 đủ đáp ứng được khó khăn trong 2.3.]

## 3.1. Khả thi về kinh tế

[ Cần chỉ ra chi phí phát triển cần phải cân xứng với lợi ích mà phần mềm đem lại. Tính khả thi về kinh tế thể hiện trên các nội dung sau:

- Khả năng tài chính của tổ chức cho phép thực hiện dự án.

- Lợi ích mà dự án phát triển phần mềm mang lại đủ bù đắp chi phí phải bỏ ra xây dựng nó.

- Tổ chức chấp nhận được những chi phí thường xuyên khi hệ thống hoạt động ]

## 3.2. Khả thi về kỹ thuật và công nghệ

[ Khảo cứu về chức năng, hiệu suất và ràng buộc dự kiến có thể ảnh hưởng tới khả năng đạt tới một phần mềm chấp nhận được. Nói cách khác, khả thi kỹ thuật là xem xét khả năng kỹ thuật hiện tại có đủ đảm bảo thực hiện giải pháp công nghệ dự định áp dụng hay không.

Khả thi kỹ thuật thường là lĩnh vực khó thâm nhập nhất tại giai đoạn phân tích. Điều thực chất là tiến trình phân tích và xác định nhu cầu cần được tiến hành song song với việc xác nhận tính khả thi kỹ thuật. Các xem xét thường được gắn với tính khả thi kỹ thuật bao gồm:

. Rủi ro xây dựng: liệu các phần tử hệ thống có thể được thiết kế sao cho đạt được chức năng và hiệu suất cần thiết thỏa mãn những ràng buộc trong mục 2.3 không?

. Có sẵn tài nguyên: có sẵn các nhân viên cho việc xây dựng phần tử hệ thống đang xét không? Các tài nguyên cần thiết khác (phần cứng và phần mềm) có sẵn cho việc xây dựng hệ thống không ?

. Công nghệ: công nghệ liên quan đã đạt tới trạng thái sẵn sàng hỗ trợ cho hệ thống chưa? Đưa ra các công cụ, thư viện, công nghệ sẽ sử dụng để phát triển]

## 3.3. Khả thi về pháp lý

[Nghiên cứu và đưa ra phán quyết về có hay không sự xâm phạm, vi phạm pháp luật hay khó khăn pháp lý từ việc xây dựng và vận hành phần mềm. Tính khả thi pháp lý bao gồm một phạm vi rộng các mối quan tâm kể cả hợp đồng, nghĩa vụ pháp lý, sự vi phạm và vô số các bẫy pháp lý khác mà thường là các nhân viên kỹ thuật không biết tới. Trong nước, vấn đề khả thi về pháp lý vẫn chưa được coi trọng một cách đúng mức mặc dù đã có một số luật liên quan đến CNTT và bảo hộ bản quyền.

## 3.4. Tính khả thi về hoạt động

[Đánh giá tính khả thi của việc vận hành phần mềm. Cần xem xét phần mềm có thể vận hành trôi chảy hay không trong khuôn khổ tổ chức và điều kiện quản lý mà tổ chức đó (người dùng, khách hàng) có.]

## 3.5. Khả thi về thời gian

[Với nguồn lực và tài nguyên hiện có thì có đáp ứng được thời hạn tiến độ của dự án hay không]

# 4. KẾT LUẬN VỀ TÍNH KHẢ THI

[Dự án có khả thi với phương án triển khai đã đề xuất hay không]

# 5. PHỤ LỤC

Mục này có thể có hoặc không (Optional)